

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Trịnh Trung K  
với anh Phạm Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 10 tháng 10 năm 2022 của anh Trịnh Trung K.  
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/11/2022 về sự thỏa thuận giải  
quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Trịnh Trung K, sinh năm 1988, Địa chỉ: khu phố H, phường Ph, thành  
phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: ấp A, xã A, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Anh K ủy quyền cho chị Lê Thị Thanh Nh, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp M, xã  
N, huyện Mỏ Cà Nam, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

“ Văn bản ủy quyền ngày 10/10/2022”.

Anh Phạm Văn T, sinh năm 1983; Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện Thạnh Phú,  
tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải  
ngày 09/11/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối  
thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản  
ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Anh Phạm Văn T có nghĩa vụ trả cho anh Trịnh Trung K số tiền là  
119.608.500 (Một trăm mười chín triệu sáu trăm lẻ tám nghìn năm trăm) đồng.  
Thời điểm trả là khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan  
thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn  
yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho  
người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng  
tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Lưu T.A(4b).

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Huỳnh Minh Trí**